TAND HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày: 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Định

- Bà Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST- HS ngày 27/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Thị L - Sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: bản C, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Chờ P - sinh năm 19xx và bà Vàng Thị C - sinh năm 19xx; Bị cáo có chồng là Thào A C1 và 04 con; Con lớn nhất sinh năm 20xx, con nhỏ nhất sinh năm 20xx; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/02/2024 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện: Ông Lý Xá Hừ - Phó trưởng ban phụ trách. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cộng đồng bản Gò Cứ, xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện: Ông Toán Dèn Pò - Trưởng bản Gò Cứ, xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người làm chứng:* Ông Long Văn E - sinh năm 19xx

Địa chỉ: bản P, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Ông Giàng A Minh - sinh năm 19xx

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có đất canh tác trồng lúa nương nên vào một ngày trong tháng 02 năm 2023 (bị cáo không nhớ chính xác ngày), Giàng Thị L, sinh năm 1995, một mình mang theo một con dao quắm và một cưa máy đi từ nhà đến khu vực rừng thuộc khu vực Nậm Kha Á, xã Mù Cả để chặt phá rừng làm nương. Khi đi đến khu vực rừng phòng hộ tại các Lô 4, 20, 23 và Lô 25, thuộc khoảnh 5 và khoảnh 7, tiểu khu 108 thuộc địa phận xã Mù Cả, L dừng lại và dùng dao quắm phát cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ có đường kính nhỏ. Trong thời gian 10 ngày, L đã phát toàn bộ cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ có đường kính nhỏ trên diện tích 8.229 m² rừng phòng hộ. Sau khi phát xong cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ có đường kính nhỏ, L đã thuê một người đàn ông dân tộc Thái dùng cưa máy đốn hạ toàn bộ những cây gỗ to. Khoảng một ngày, người đàn ông đã đốn hạ toàn bộ những cây gỗ to và L đã trả công cho người này một ít tiền và 01 con lợn đực khoảng 10 kg. Sau đó, L đi về nhà để chờ khi nào cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ bị đốn hạ khô sẽ quay trở lại đốt để trồng lúa nương.

Một thời gian sau, khi cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ bị đốn hạ đã khô nên L dùng bật lửa đốt cháy cây cỏ, cây dây leo và các cây gỗ bị đốn hạ trên toàn bộ diện tích 8.229 m² rừng phòng hộ đã chặt phá rồi gieo trồng lúa nương.

Ngày 28/3/2023, tổ công tác của Trạm kiểm lâm xã Mù Cả và Ủy ban nhân dân xã Mù Cả (Trong đó có ông Long Văn E, cán bộ Trạm kiểm lâm xã Mù Cả) tiến hành tuần tra, kiểm soát rừng tại khu vực Nậm Kha Á, xã Mù Cả thì phát hiện 8.229 m² rừng phòng hộ tại Lô 4, 20, 23 và Lô 25, thuộc khoảnh 5 và khoản 7, tiểu khu 108 thuộc địa phận xã Mù Cả đã bị chặt phá trái phép (chưa xác định được ai là người chặt phá) nên đã báo cáo với Hạt kiểm lâm và Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè.

Ngày 09/11/2023, tổ công tác của Trạm kiểm lâm xã Mù Cả và Ủy ban nhân dân xã Mù Cả tiếp tục tuần tra, kiểm soát rừng tại khu vực Nậm Kha Á, xã Mù Cả thì phát hiện Giàng Thị L đang thu hoạch lúa nương ở đám nương có diện tích 8.229 m² tại Lô 4, 20, 23 và Lô 25, thuộc khoảnh 5 và khoản 7, tiểu khu 108 thuộc địa phận xã Mù Cả do L đã chặt phá rừng trái phép và gieo trồng

trước đó. Hạt kiểm lâm huyện Mường Tè đã mời Giàng Thị L đến làm việc và L đã thừa nhận toàn bộ hành vi chặt phá rừng trái phép mà bản thân đã thực hiện như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra đã xác định được: Chủ rừng đối với số diện tích rừng Giàng Thị L chặt phá, huỷ hoại là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè. Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè hợp đồng giao khoán cho cộng đồng dân cư bản Gò Cứ, xã Mù Cả bảo vệ để hưởng dịch vụ môi trường rừng. Ngoài ra, Giàng Thị L không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép chặt, phá đối với diện tích rừng nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 07/KLGĐ-NCLS ngày 10/11/2023 của Viện nghiên cứu lâm sinh, Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận: Diện tích rừng mà Giàng Thị L đã chặt phá trái phép là 8.229 m². Vị trí: Lô 4, 20, 23 và 25, khoảnh 5 và 7, Tiểu khu 108, thuộc xã Mù Cả, huyện Mường Tè. Khu vực giám định được xác định là rừng. Trạng thái rừng: Rừng gỗ tự nhiên núi đất, lá rộng thường xanh nghèo (ký hiệu TXN). Nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên, theo chức năng: Rừng phòng hộ.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã điều tra, xác minh và làm rõ được: Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 04/01/2023 của UBND huyện Mường Tè, đối chiếu với bản đồ kết quả điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 thì 8.229 m² rừng phòng hộ tại Lô 4, 20, 23 và Lô 25, thuộc khoảnh 5 và khoản 7, tiểu khu 108 thuộc địa phận xã Mù Cả do Giàng Thị L chặt phá trái phép đã được chuyển đổi thành rừng sản xuất.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2023 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè, kết luận: 8.229 m² rừng mà Giàng Thị L đã chặt phá trái phép trị giá 523.649.000 đồng

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-MT ngày 13/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Giàng Thị L về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị L phạm tội "Hủy hoại rừng". Xử phạt bị cáo Giàng

Thị L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 32 cm là công cụ bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Đại diện bị hại tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Giàng Thị L tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có đất để trồng lúa nương, khoảng tháng 2 năm 2023, tại Lô 4, 20, 23 và 25, khoảnh 5 và 7, Tiểu khu 108, thuộc xã Mù Cả, huyện Mường Tè, Giàng Thị L đã chặt phá trái phép 8.229 m² rừng sản xuất do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè quản lý.

Bị cáo Giàng Thị L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý và bảo vệ rừng của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi chặt phá trái phép 8.229 m^2 rừng sản xuất đã đủ yếu tố cấu thành tội

"Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sin sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý và bảo vệ rừng của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách L bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng..."*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có công việc ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại, đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 con dao quắm là công cụ bị cáo đã dùng để phá rừng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 74,719 m^3 gỗ và 23,370 m^3 củi tận thu, hạt kiểm lâm huyện Mường Tè đã bàn giao cho cơ quan quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xủ lý.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái mà theo lời khai đó là người mà bị cáo đã thuê để chặt phá rừng trái phép: Quá trình điều tra không xác định được người đó là ai nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét xử lý.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị L phạm tội "Hủy hoại rừng".

2. Xử phạt bị cáo Giàng Thị L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 32 cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 14 tháng 6 năm 2024)

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Đại diện người có QL, NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy